

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA

Số: 53/2019/QDST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Lộc, ngày 10 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị M - Sinh năm: 1992.

Nơi ĐKHHTT: Thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

- **Bị đơn:** Anh Đỗ Xuân T - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị M và anh Đỗ Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị M và anh Đỗ Xuân T.

- Về con chung: Chị Phạm Thị M và anh Đỗ Xuân T công nhận: Vợ chồng có

02 con chung là Đỗ Xuân Hải Q, sinh ngày 10/6/2013 và Đỗ Xuân Hải Đ, sinh ngày 25/01/2017.

Ly hôn, chị M và anh T thống nhất thoả thuận, giao cháu Đỗ Xuân Hải Q cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao cháu Đỗ Xuân Hải Đ cho chị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị M và anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Chị Phạm Thị M và anh Đỗ X Toàn thống nhất, vợ chồng không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Chị Phạm Thị M và anh Đỗ Xuân T thoả thuận: chị M nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị M đã nộp theo Biên lai thu số AA/2018/0005451 ngày 26/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho chị M 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã L, Huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Cao văn Sang